

Hải Phòng, ngày 27 tháng 11 năm 2020

Số: 24/QĐ-CDV

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế khen thưởng
của Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản**

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công đoàn cơ sở;

Căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-CDN ngày 20/2/2020 của Công đoàn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế khen thưởng của Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Cán bộ, đoàn viên, Tổ trưởng các Tổ công đoàn, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐU Viện; LĐ Viện
- BCH CD; Ủy ban Kiểm tra CD
- Các tổ CD;
- Lưu: CDV.

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Nguyên



QUY CHẾ KHEN THƯỞNG
CỦA CÔNG ĐOÀN VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN
(Ban hành theo Quyết định số 24/QĐ-CDV ngày 27/11/2020
của Ban chấp hành Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của tổ chức Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản; Hội đồng thi đua khen thưởng Công đoàn Viện; thẩm quyền quyết định, trình tự thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng, quỹ thi đua khen thưởng và quản lý quỹ thi đua khen thưởng trong tổ chức công đoàn cơ sở Viện nghiên cứu Hải sản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với tất cả đoàn viên công đoàn và người lao động thuộc Viện nghiên cứu Hải sản.

Điều 3. Phát động thi đua, đăng ký thi đua

Hàng năm công đoàn Viện tổ chức phát động thi đua tại Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động.

Công đoàn Viện gửi bản đăng ký thi đua về Công đoàn nông nghiệp và PTNT Việt Nam trước ngày 28/2 hàng năm.

Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ để xét khen thưởng.

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cho các đơn vị, cá nhân có nhiều đóng góp sáng kiến, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; có hoạt động thiết thực mang lại nhiều lợi ích cho tập thể, tổ chức và thực hiện tốt các phong trào thi đua do các tổ chức ban ngành đoàn thể phát động.

2. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Trong một năm công tác, một đối tượng có thể được nhiều cấp ra quyết định khen thưởng với các danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng khác nhau. Khi trong cùng một cấp quyết định khen thưởng, khi đã được khen thưởng toàn diện thì không được khen thưởng chuyên đề và ngược lại (trừ khen thưởng vào dịp sơ kết, tổng kết chuyên đề theo đợt, theo giai đoạn). Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng mức cao hơn mà chỉ được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

3. Không khen thưởng đối với các cá nhân, đơn vị không hoàn thành kế hoạch nộp đoàn phí công đoàn theo quy định.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 5. Danh hiệu thi đua của Công đoàn gồm có:

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân: “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”
2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:
 - a) “Cờ thi đua của Tổng liên đoàn và cờ thi đua của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam”
 - b) “Cờ thi đua của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam”.
 - c) “Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”
 - d) “Tổ công đoàn xuất sắc”

Mục a), b) và c) chỉ áp dụng đối với Công đoàn cơ sở.

Điều 6. Các hình thức khen thưởng

1. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng liên đoàn lao động Việt Nam (sau đây gọi là Bằng khen của Tổng Liên đoàn)
2. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam
3. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam (sau đây gọi là Bằng Lao động sáng tạo của Tổng liên đoàn)
4. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”;
5. Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở

Chương III

KHEN THƯỞNG

Mục 1

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”

Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, qui định của cơ quan, đơn vị.

Số đoàn viên công đoàn xuất sắc đạt tối đa 70% tổng số đoàn viên trong đơn vị.

Điều 8. Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”

Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được Công đoàn giao;
2. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn phát động;
3. Kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của đoàn viên và người lao động với chuyên môn đồng cấp và Công đoàn cấp trên;
4. Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

Số Tổ công đoàn xuất sắc đạt tối đa 70% tổng số Tổ công đoàn trong đơn vị.

Điều 9. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

Danh hiệu “Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” xét tặng cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
2. Có các quy chế dân chủ ở cơ sở;
3. Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;
4. Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;
5. Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

Điều 10. Danh hiệu Cờ thi đua, Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn và Cờ thi đua của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam

Danh hiệu Cờ thi đua và Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn, Cờ thi đua của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam được xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở theo Quy chế khen thưởng của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam tại Quyết định số 20/QĐ-CDN ngày 20/2/2020.

Mục 2

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 11. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng về xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”.

Điều 12. Bằng khen của Tổng Liên đoàn

1. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam.

- Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho công nhân, lao động xuất sắc tiêu biểu trong số công nhân, lao động có 02 năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc, năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho tập thể từ Công đoàn cơ sở trở lên đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam và năm đề nghị khen thưởng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm:

- Số lượng bằng khen Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam xét đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 1% (một phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam.

- Số lượng bằng khen Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam xét đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho cá nhân không quá 0,1% (một phần nghìn) tổng số đoàn viên công đoàn thuộc Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam.

Điều 13. Bằng khen của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam:

1. Bằng khen của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn, là gương điển hình trong công nhân, viên chức, lao động của ngành.

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”; năm liền kề năm đề nghị khen thưởng đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị.

2. Bằng khen của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam xét tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn do Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam tổ chức;

- Năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Giấy khen và năm đề nghị khen thưởng tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Lưu ý: không tặng bằng khen của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam cho tập thể, cá nhân liên tục 2 năm.

3. Số lượng Bằng khen của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam xét tặng hàng năm.

- Đối với Công đoàn cơ sở trực thuộc CDN: Bằng khen tập thể không quá 10% số tổ Công đoàn trực thuộc (*Công đoàn Viện đạt tối đa 01 Tổ công đoàn được khen*).

- Bằng khen cá nhân không quá 0,5% số đoàn viên trực thuộc (*Công đoàn Viện đạt tối đa 01 công đoàn viên được khen*).

Điều 14. Bằng khen chuyên đề

1. Quy định về xét tặng Bằng khen chuyên đề của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam và Bằng khen chuyên đề của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam được thực hiện theo hướng dẫn riêng của Công đoàn Nông nghiệp PTNT Việt Nam và Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

Điều 15. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn

Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn được xét tặng hàng năm cho cá nhân là đoàn viên Công đoàn thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên và có đề tài khoa học cấp cơ sở, sáng kiến (gọi tắt là giải pháp) được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực được cấp có thẩm quyền công nhận và giá trị làm lợi tính theo từng đối tượng cụ thể sau:

1. Đối với đoàn viên là công nhân, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở xuống, không giữ chức vụ lãnh đạo, có từ 01 giải pháp trở

lên với tổng giá trị làm lợi từ 80 triệu đồng trở lên hoặc 03 năm liên tục có giải pháp, sáng kiến với tổng giá trị làm lợi từ 120 triệu đồng trở lên;

2. Đối với đoàn viên là cán bộ, công chức, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 150 triệu đồng trở lên;

3. Đối với đoàn viên là cán bộ lãnh đạo quản lý (giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp từ 0,3 trở lên đối với đơn vị hành chính, sự nghiệp và giữ chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp và tương đương trở lên đối với các loại hình doanh nghiệp) có từ 01 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng trở lên hoặc có giải pháp cải tiến quản lý về tổ chức sản xuất áp dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương công nhận.

4. Đối với những Đề tài khoa học cấp tỉnh, Bộ có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp trên 60% cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

5. Đối với những đề tài khoa học cấp Nhà nước có nhiều thành viên tham gia sau khi được nghiệm thu và được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng đề tài khoa học đó xác nhận thì tác giả là Chủ nhiệm đề tài và thành viên có mức đóng góp từ 50% trở lên cho đề tài được xem xét đề nghị khen thưởng.

6. Đối với đề tài lớn phải nghiên cứu nhiều năm hoặc phải chia làm nhiều đề tài nhánh, nếu đề tài nhánh được nghiệm thu đạt kết quả xuất sắc và mức độ đóng góp trên 30% cho đề tài lớn thì tác giả là chủ nhiệm đề tài nhánh cũng được xem xét đề nghị khen thưởng.

7. Có giải pháp công nghệ dự thi tại các cuộc thi khu vực và quốc tế, hội thi quốc gia hoặc hội thi cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương và đạt giải nhất, nhì, ba hoặc giải A, B, C trong các hội thi đó (*nếu giải pháp có từ 02 tác giả trở lên thì chỉ xét khen thưởng cho 01 cá nhân có tỷ lệ đóng góp cao nhất*).

8. Đối với các sáng kiến ở các đơn vị không xác định được cụ thể giá trị làm lợi nhưng đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, phạm vi ảnh hưởng rộng đến cấp tỉnh, thành phố, ngành Trung ương, được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi ứng dụng xác nhận hoặc cơ quan quản lý khoa học công nghệ của tỉnh, Bộ xác nhận thì tác giả của các sáng kiến đó được xem xét đề nghị khen thưởng.

Điều 16. Giấy khen của Ban Chấp hành công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

b) Đã được công nhận danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”

c) Là điển hình xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản.

3. Số lượng Giấy khen của Ban Chấp hành công đoàn Viện đối với cá nhân không quá 30% tổng số đoàn viên của đơn vị.

2. Giấy khen để tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

b) Đã được công nhận danh hiệu “Tổ công đoàn xuất sắc”

c) Là tập thể xuất sắc tiêu biểu của Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản.

Số lượng Giấy khen của Ban Chấp hành công đoàn Viện đối với tập thể không quá 30% tổng số Tổ công đoàn của đơn vị.

4. Các trường hợp cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc đặc biệt và đột xuất sẽ do Hội đồng thi đua khen thưởng Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản quyết định.

Chương IV

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

Điều 17. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản gồm Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn Viện, Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Công đoàn Viện phụ trách công tác thi đua khen thưởng, thành viên hội đồng là các ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Viện và các Tổ trưởng các Tổ công đoàn; ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn làm công tác thi đua khen thưởng là ủy viên, thư ký Hội đồng.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Viện có nhiệm vụ tham mưu, đề xuất cho Ban Chấp hành Công đoàn phát động các phong trào thi đua trong CNVCLĐ của Công đoàn Viện, định kỳ đánh giá kết quả các phong trào thi đua và công tác khen thưởng hàng năm; tham mưu cho Ban Chấp hành về thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 18. Quy trình xét thi đua khen thưởng

Căn cứ vào Quy chế khen thưởng của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam và Quy chế khen thưởng của Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản, các Tổ công đoàn tổ chức bình xét thi đua, tổng hợp danh sách đề xuất hình thức thi đua và khen thưởng về Ban Chấp hành công đoàn Viện thẩm định, tổng hợp

danh sách báo cáo Phó Chủ tịch phụ trách thi đua, trước khi trình Hội đồng thi đua xem xét quyết định.

Hội đồng thi đua khen thưởng Công đoàn Viện tổ chức họp đánh giá bình xét thi đua khen thưởng định kỳ hàng năm và theo các đợt, các phong trào thi đua.

Điều 19. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Công đoàn Viện

Ban Chấp hành Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản quyết định khen thưởng danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”, “Tổ Công đoàn xuất sắc” và Giấy khen của Ban Chấp hành công đoàn Viện.

Điều 20. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Thủ tục hồ sơ trình khen thưởng các danh hiệu thi đua công đoàn và bằng khen công đoàn các cấp thực hiện theo quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng Công đoàn Nông nghiệp PTNT Việt Nam.

Điều 21. Thời hạn khen thưởng

- Hồ sơ đề nghị khen toàn diện gửi về Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam trước ngày 28 tháng 2 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo gửi về Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam trước ngày 30 tháng 6 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các Tổ công đoàn gửi về Công đoàn Viện trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

Điều 22. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Mức tiền thưởng và hệ số mức thưởng cho tập thể, cá nhân kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được tính theo quy định của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam.

2. Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản có trách nhiệm chi tiền thưởng các danh hiệu và hình thức khen thưởng cho đối tượng thuộc cấp mình quản lý kèm theo quyết định khen thưởng.

3. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ những văn bản trước đây trái với Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Tổ Công đoàn phản ánh kịp thời về Công đoàn Viện nghiên cứu Hải sản để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các Tổ CĐ trực thuộc;
- Công đoàn Nông nghiệp PTNT VN,
Đảng Ủy (để b/c);
- Lưu CĐV.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]

Nguyễn Văn Nguyên